TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2026/DS-PT
Ngày : 10/3/2026
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Các Thẩm phán: Ông Đào Chí Keo và ông Trương Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trường San - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 97/2026/TLPT-DS ngày 22 tháng 01 năm 2026 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 151/2025/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực - An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 58/2026/QĐ-PT ngày 02 tháng 02 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 108/2026/QĐ-PT ngày 25 tháng 02 năm 2026 giữa các đương sự giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (V1); địa chỉ trụ sở: Số H đường L, phường Đ, Thành phố Hà Nội (trước đây là số 89 đường L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội) (sau đây viết tắt là V1);

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Đỗ Thành T – Phó Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và Xử lý nợ pháp lý (Theo Văn bản ủy quyền số 16/2025/UQN-CTQT ngày 24/4/2025).

- Ông Lê Thanh N, sinh năm 1992; ông Nguyễn Tấn S, sinh năm 1990; ông Lý Nhựt H, sinh năm 1991; bà Lê Trần Xuân Đ, sinh năm 2001 và ông Nguyễn Toàn P, sinh năm 1997 - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; nơi làm việc: Tầng D, số A - A đường T, phường L, tỉnh An Giang (trước đây là số 179 - 181

đường T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang) (Văn bản ủy quyền số 2171/2025/UQN-LCC ngày 01/7/2025) (ông H có mặt; ông N, ông S, bà Đ, ông P vắng mặt)

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ D1, sinh ngày 25/11/1970; CCCD số 089170011180 cấp ngày 28/6/2021; nơi cư trú: ấp B, xã C, tỉnh An Giang (trước đây là ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang) (có mặt)

3. Người kháng cáo: Bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nội dung đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 21/9/2023, V1 có cho bà Nguyễn Thị Mỹ D1 vay số tiền 225.800.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng (từ ngày 21/9/2023 đến ngày 03/9/2028), lãi suất cho vay là 38%/năm, đến ngày 21/9/2024 thì điều chỉnh lãi suất là 42%/năm; việc cho vay có lập Hợp đồng cho vay số LD2326400557 ngày 21/9/2023. Sau khi vay, bà Nguyễn Thị Mỹ D1 đã trả nợ cho V1 số tiền lãi 70.644 đồng, không có trả vốn và lãi theo thỏa thuận. Đến ngày 03/11/2023, bà Nguyễn Thị Mỹ D1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng. Do đó, V1 khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc bà Nguyễn Thị Mỹ D1 phải thanh toán cho V1 toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết, tạm tính đến ngày 05/8/2025 với số tiền là:

+ Nợ gốc khoản vay: 225.800.000 đồng;

+ Nợ lãi khoản vay: 241.530.733 đồng;

Tổng cộng: 467.330.733 đồng.

- Buộc bà Nguyễn Thị Mỹ D1 tiếp tục trả lãi với mức lãi suất theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LD2326400557 ngày 21/9/2023 kể từ ngày 06/8/2025 cho đến khi bà Nguyễn Thị Mỹ D1 thanh toán hết nợ cho V1.

Tại Tờ tự khai ngày 07/8/2025 và Biên bản ghi lời khai ngày 26/9/2025, bị đơn Nguyễn Thị Mỹ D1 trình bày: Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 thừa nhận còn nợ V1 số tiền vốn gốc 225.800.000 đồng như V1 trình bày. Hiện nay, do hoàn cảnh giải đình khó khăn nên xin trả dần vốn gốc mỗi tháng 3.000.000 đồng, xin được miễn toàn bộ tiền lãi phát sinh.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 151/2025/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực - An Giang:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 227, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 280, 335, 336, 342, 357, 463 và 466 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V. Buộc bà Nguyễn Thị Mỹ D1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V nợ gốc và lãi của khoản vay như sau:

Nợ gốc: 225.800.000 (hai trăm hai mươi lăm triệu, tám trăm nghìn) đồng.

Tiền lãi tính đến ngày 27/9/2025 là 262.473.683 (hai trăm sáu mươi hai triệu, bốn trăm bảy mươi ba nghìn, sáu trăm tám mươi ba) đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LD2326400557 ngày 21/9/2023 kể từ ngày 28/9/2025 cho đến khi bà Nguyễn Thị Mỹ D1 thanh toán xong nợ.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần V thì lãi suất mà bà Nguyễn Thị Mỹ D1 phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10 tháng 10 năm 2025, bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1 có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại mức lãi suất và cho phép được trả dần.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay,

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn. Ngân hàng chỉ đồng ý giảm lãi khi bị đơn thanh toán một lần toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi.

Bị đơn trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại lãi suất do quá cao và cho phép bà được trả dần nợ gốc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu ý kiến: Tại giai đoạn phúc thẩm những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và tuân thủ đúng pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định về phiên tòa phúc thẩm, đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, thành phần Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và thủ tục phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, phúc xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 151/2025/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực - An Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1 kháng cáo trong hạn luật định và nộp tạm ứng án phí đầy đủ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Ngày 21/9/2023, bà Nguyễn Thị Mỹ D1 cùng với Ngân hàng Thương mại cổ phần V đã ký Hợp đồng vay số LD2326400557 để vay số tiền 225.800.000 đồng, thời hạn cho vay tính từ ngày tiếp theo của ngày V1 giải ngân vốn vay cho khách hàng đến ngày 03/9/2028, lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân 38%/năm, sau 12 tháng điều chỉnh 42%/năm và được cố định trong suốt thời hạn cho vay còn lại. Sau khi vay, bà D1 có đóng tiền lãi 70.644 đồng, không trả vốn và lãi theo thỏa thuận. Do bà D1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà trả số tiền vốn và lãi đến ngày 27/9/2025 là 488.273.683 đồng (trong đó vốn gốc 225.800.000 đồng, lãi 262.473.683 đồng) là có cơ sở. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng, buộc bà D1 có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng là có căn cứ, đúng quy định.

[2.2] Đối với ý kiến của bà D1 yêu cầu xem xét lại mức lãi suất của ngân hàng, Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng vay số LD2326400557 ngày 21/9/2023 được các bên thỏa thuận ký kết trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn áp dụng Luật Các tổ chức tín dụng tại thời điểm xác lập hợp đồng, thời điểm tính lãi suất. Do vậy, cấp sơ thẩm chấp nhận mức lãi suất trên là đúng quy định.

[2.3] Đối với ý kiến xin trả dần vốn gốc mỗi tháng với số tiền 3.000.000 đồng/tháng và được miễn tiền lãi của bà D1: Đây là phương thức trả nợ của người phải thi hành án tại giai đoạn thi hành án, không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; đồng thời, phía ngân hàng V1 không đồng ý cho nên cấp sơ thẩm không chấp nhận là phù hợp.

[2.4] Như vậy, bà D1 kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ mới; do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Nguyễn Thị Mỹ D1 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 151/2025/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực - An Giang.

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 148, Điều 157 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 280, Điều 335, Điều 336, Điều 342, Điều

357, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91; Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Buộc bà Nguyễn Thị Mỹ D1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V nợ gốc và lãi của khoản vay như sau:

Nợ gốc: 225.800.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm triệu, tám trăm nghìn đồng).

Tiền lãi tính đến ngày 27/9/2025 là 262.473.683 đồng (hai trăm sáu mươi hai triệu, bốn trăm bảy mươi ba nghìn, sáu trăm tám mươi ba đồng) và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LD2326400557 ngày 21/9/2023 kể từ ngày 28/9/2025 cho đến khi bà Nguyễn Thị Mỹ D1 thanh toán xong nợ.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần V thì lãi suất mà bà Nguyễn Thị Mỹ D1 phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần V.

2. Về án phí:

2.1. Dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 phải chịu 23.530.900 đồng (hai mươi triệu, năm trăm ba mươi nghìn, chín trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 9.414.000 đồng (chín triệu, bốn trăm mười bốn nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu số 0024878 ngày 19/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh An Giang (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực - An Giang).

2.2. Dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0009960 ngày 25/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang) (đã nộp xong).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Phòng Thi hành án DS khu vực-An Giang;
- Tòa án nhân dân khu vực-An Giang;
- Phòng KTNV & THA;
- Đương sự "Để thi hành";
- Văn phòng; Tòa Dân sự, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hồng